

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ MH  
TỈNH HUNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 24/4/2023  
V/v Tranh chấp về hôn nhân và  
gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MH, TỈNH HUNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lê Quốc Huy

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Xuân Hùng và bà Nguyễn Thị Thìn

**- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:** Ông Nguyễn Tiến Luật - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà:** Bà Đặng Thị Thuỳ Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2024, tại Trụ sở Toà án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 95/2023/TLST-HNGĐ ngày 25/12/2023 về việc Tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 28/3/2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Anh Ngô Gia T, sinh năm 1993

HKTT: thôn An Bình, xã BH, huyện PX, thành phố Hà Nội

**- Bị đơn:** chị Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1996

Địa chỉ: TDP PB, phường DS, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1973

Địa chỉ: TDP PB, phường DS, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, lời khai của nguyên đơn anh Ngô Gia T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Kim O kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện PX, thành phố Hà Nội ngày 03/3/2020. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc, đến tháng 08/2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị bất đồng quan điểm sống về việc quản lý kinh tế và việc con của anh chị mất sớm. Sau đó chị O đã xin về nhà đẻ tại TDP PB, phường DS, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên sinh sống, vợ chồng ly thân từ tháng 8/2020 đến nay. Anh đã nhiều lần xuống đón nhưng chị O không về. Đến nay anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Toà án giải quyết cho anh được ly hôn chị O.

Về con chung: Anh chị không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, ruộng đất canh tác, công sức đóng góp: Vợ chồng không có tài sản chung và không đề nghị giải quyết.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tổng đạt, triệu tập chị Nguyễn Thị Kim O đến Tòa án để trình bày lời khai, cung cấp tài liệu chứng cứ và tham gia phiên họp hòa giải nhưng chị O đều vắng mặt.

Tại biên bản lấy lời khai tại nhà riêng của chị Nguyễn Thị Kim O vào ngày 13/3/2024, chị O trình bày: Chị đã nhận được thông báo thụ lý và các giấy tờ của Tòa án, tuy nhiên do bận công việc nên chị không thể đến Tòa án làm việc. Việc kết hôn và thời gian vợ chồng chung sống như anh T trình bày là đúng. Thời gian vợ chồng chung sống hòa thuận đến tháng 8/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, không có tiếng nói chung về kinh tế dẫn đến xích mích, bất hòa. Chị về ở nhà bố mẹ đẻ, vợ chồng ly thân từ tháng 8/2020. Nay anh T có đơn xin ly hôn chị cũng đồng ý.

Về con chung: chị và anh T không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung, ruộng đất canh tác, công sức đóng góp: Anh chị không có tài sản chung, không đề nghị giải quyết.

Chị O đề nghị Tòa án giải quyết vụ án và xét xử vắng mặt.

Xác minh với Ủy ban nhân dân phường DS thể hiện: Chị O kết hôn với anh T từ năm 2020. Đăng ký kết hôn ở quê chồng tại UBND xã BH, huyện PX, thành phố Hà Nội. Hiện tại, chị O đang làm ăn, sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ là ông Nguyễn Quang H, TDP PB, phường DS, thị xã MH, tỉnh Hưng Yên.

Ông Nguyễn Quang Hà là bố đẻ chị O trình bày: Anh T và chị O kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện PX, thành phố Hà Nội. Quá trình anh chị chung sống phát sinh mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn. Đến tháng 8/2020 chị O đã về sống tại nhà của ông. Ông đề nghị Tòa án giải quyết cho hai anh chị ly hôn để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức phiên họp hòa giải nhưng chị O xin giải quyết vắng mặt nên không hoà giải được. Vì vậy, Tòa án phải đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa: Vắng mặt nguyên đơn, bị đơn nhưng đều có đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định T hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

Chủ tọa phiên tòa đã công bố toàn bộ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và lời khai của các đương sự.

Đại diện VKSND thị xã tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; T hành mở phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Căn cứ Điều 51, 56 và 57 của Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho anh Ngô Gia T và chị Nguyễn Thị Kim O ly hôn. Về con chung; Về tài sản chung, nợ chung, ruộng đất canh tác và công sức: Không có, không đặt ra giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Anh Ngô Gia T khởi kiện xin ly hôn chị Nguyễn Thị Kim O cư trú tại TDP PB, phường DS, thị xã MH nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã MH, tỉnh Hưng Yên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa anh T, chị O đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử T hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh T và chị O kết hôn tự nguyện, tự do tìm hiểu, không bị ép buộc hay lừa dối và có đăng ký kết hôn tại UBND xã BH, huyện PX, thành phố Hà Nội ngày 03/3/2020. Điều này được chứng minh bằng lời khai của hai anh chị, cũng như Giấy đăng ký kết hôn mà anh T đã nộp tại Tòa án. Theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000, có hiệu lực ở thời điểm kết hôn thì quan hệ hôn nhân của hai anh chị là hợp pháp. Nay anh T có đơn xin ly hôn sẽ được xem xét, giải quyết theo thủ tục chung.

Lời khai của anh T, chị O đều thừa nhận thời gian vợ chồng chung sống với nhau đã phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 8/2020 đến nay, phù hợp với lời khai của ông Nguyễn Quang Hà là bố đẻ của chị O. Quá trình giải quyết anh T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và chị O cũng nhất trí. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa anh T và chị O đã trầm trọng, kéo dài, không có cơ hội để hàn gắn. Do vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, xử chấp nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Ngô Gia T và chị Nguyễn Thị Kim O là phù hợp, tạo điều kiện để các bên sớm ổn định cuộc sống.

[3] Về con chung: Anh T, chị O không có con chung.

[4] Về tài sản, nợ chung, ruộng canh tác và công sức đóng góp: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 228; Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh Ngô Gia T và chị Nguyễn Thị Kim O.

2. Về con chung: Anh T và chị O không có con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung, ruộng canh tác và công sức đóng góp: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Ngô Gia T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0001602 ngày 25/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã MH. Anh T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Anh Ngô Gia T và chị Nguyễn Thị Kim O vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Phòng KTNV và THA - TAND tỉnh.
- VKSND thị xã, Chi cục THADS thị xã.
- UBND xã BH;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Lê Quốc Huy**